

Số: 322/KH-THĐP

Hung Đạo, 15 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC **Năm học 2025 – 2026**

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đánh giá học sinh Tiểu học theo chương trình GDPT 2018;

Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Công văn số 5954/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2024-2025; căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, Trường Tiểu học Đa Phúc xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2025 – 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

- Trường TH Đa Phúc nằm trên địa bàn phường Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng. Tổng diện tích đất tự nhiên là 595,64 ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp 285ha. Dân số là 10.158 nhân khẩu với 3.685 hộ. Trên địa bàn phường không có các doanh nghiệp lớn, chủ yếu là các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp vừa và nhỏ; Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đời sống của một bộ phận không nhỏ nhân dân còn khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo, ly hôn, không có nghề nghiệp ổn định nhiều.

- Năm học 2025-2026 là năm thứ sáu triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

- Đảng và Nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục; có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể.

- Trình độ dân trí cao, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường

- Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao. Phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, luôn đồng thuận và ủng hộ, đồng thuận cao với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025 – 2026

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

- Tổng số học sinh toàn trường là 913 học sinh; Số lớp: 25; Học sinh học 2 buổi/ngày 100%.

- Học sinh lưu ban từ năm trước: 2 em; Học sinh khuyết tật: 03 em (02 em khuyết tật trí tuệ lớp 2A4, 3A4; 01 HS lớp 3A2 bị bệnh máu trắng); Học sinh có hoàn cảnh khó khăn 90 em; Con thương binh 02 em.

Nội dung		Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng	Tỉ lệ
Số học sinh	Tổng	170	198	189	170	188	915	
	Nữ	82	100	99	80	90	450	49.2%
Tổng số lớp		5	5	5	5	5	25	100%
Số học sinh học 2 buổi/ngày		170	198	189	170	188	915	100%
Học sinh bán trú		97	100	69	42	20	328	36%
Số HS học Ngoại ngữ		170	198	189	170	188	915	100%
Số học sinh học Tin học				198	170	187	546	60%

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 46, trong đó CBQL: 3; NV: 03; GV:

40 (GV VH: 34; AN: 01; MT: 02; Tiếng Anh: 03)

- Trình độ: Thạc sĩ: 03; Đại học: 33; Cao đẳng: 08 (01 nhân viên, 07 giáo viên); Trung cấp: 01(nhân viên)

- Tỷ lệ GV/lớp: 1,6

- Đủ số lượng giáo viên để đảm bảo các môn dạy học bắt buộc trong nhà trường tuy nhiên thiếu giáo viên Tin học để thực hiện chương trình giáo dục lớp 3, 4, 5 môn Tin học.

- Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng nhưng vẫn còn giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo, một số giáo viên đứng tuổi trình độ ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy còn hạn chế; chưa có giáo viên dạy môn Tin học.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Trường có diện tích 7480 m², tỷ lệ 7,2 m²/HS, có 03 dãy nhà cao tầng với 25 phòng học; sân chơi 1000 m², sân tập 1000 m²; diện tích mỗi phòng học 48 - 56 m²; có 01 phòng thư viện, 100% các lớp có thư viện 50k trên lớp, 01 phòng thiết bị, 01 phòng Tin học; 100% các phòng học đều có thiết bị nghe nhìn, có ti vi, máy soi, máy chiếu, mạng Internet. Trường còn thiếu phòng chức năng, chưa có phòng học bộ môn, phòng âm nhạc, mỹ thuật, phòng ngoại ngữ.

- Trường có môi trường xanh - sạch - đẹp, có đủ phòng học cho 100% học sinh học 2 buổi/ ngày, 100% các lớp đảm bảo điều kiện: đủ bàn ghế chuẩn; 100 % các lớp có đủ phương tiện dạy học hiện đại (ti vi, máy chiếu, máy tính, mạng Internet). Trong hè, nhà trường đã tu sửa CSVN: sửa chữa đường điện, bảo dưỡng quạt, cải tạo vườn trường, ... đảm bảo an toàn, an ninh trường học.

- Nhà trường có đủ phòng học để thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; chú trọng đầu tư cơ sở vật chất của nhà trường để đáp ứng yêu cầu khi thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2025 – 2026

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng “Trường học hạnh phúc”, “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”; Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân.

- Tăng cường kỉ cương nề nếp trong hoạt động giáo dục, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ý thức trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng.

- Tăng cường dạy học ngoại ngữ; phát triển văn hóa đọc; định hướng phát triển giáo dục STEM; giáo dục kĩ năng công dân số. Đẩy mạnh thực hiện chủ đề năm học: **“Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển”**

Năm học 2025-2026 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm

học để phòng, chống, ứng phó hiệu quả với tình hình thiên tai, dịch bệnh và hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, trường Tiểu học Đa Phúc phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

1. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT; bảo đảm an toàn trường học, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống, ứng phó hiệu quả với tình hình thiên tai, dịch bệnh và thực hiện củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (CTGDPT 2018) đối với lớp tất cả các khối lớp.

- Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CT GDPT 2018; thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GD&ĐT năm học 2025-2026.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc một năm học đối với từng khối lớp (có Phụ lục 1 kèm theo).

2.2. Chỉ tiêu về các hoạt động giáo dục cam kết thực hiện trong năm học

- Giáo dục theo chương trình chính khóa: Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 nhằm đạt các chỉ tiêu như sau:

+ Hoàn thành chương trình theo Kế hoạch môn đảm bảo khung thời gian kế hoạch năm học của UBND thành phố Hải Phòng.

+ Học sinh Hoàn thành chương trình lớp học đạt 99 - 99,5%.

+ Học sinh hoàn thành chương trình bậc Tiểu học đạt 100%.

+ Học sinh được khen thưởng cuối năm học đạt 60 - 65%.

- Bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo HS yếu, HS khuyết tật học hòa nhập. 100% trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được giáo dục hòa nhập, đối xử bình đẳng trong nhà trường và được hỗ trợ tối đa điều kiện học tập.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục của Bộ giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ chuyên môn, năm học 2025-2026, trường tiểu học Đa Phúc ban hành kế hoạch dạy học cho các khối lớp như sau:

- Thực hiện xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường, Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và Kế hoạch bài dạy theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học.

- Xác định rõ mục tiêu và nội dung kế hoạch giáo dục, thời lượng giáo dục cho khối lớp và từng môn học, từng hoạt động giáo dục; Mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút, thực hiện thời khóa biểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn (*Tiếng Anh*) theo quy định của CTGDPT 2018.

- Xác định rõ ràng những thuận lợi và khó khăn của năm học để từ đó có những giải pháp thiết thực cho việc thực hiện chương trình giáo dục của từng khối lớp.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với bộ sách ***“Kết nối tri thức với cuộc sống”***:

* *Đối với các môn học bắt buộc*: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (*Âm nhạc, Mĩ thuật*), Tin học và Công Nghệ, Ngoại ngữ 1, Hoạt động trải nghiệm.

* *Đối với các môn học tự chọn, tự nguyện*:

- Dạy Ngoại ngữ 1 môn Tiếng Anh đối với lớp 1, lớp 2;

- Ký hợp đồng với trung tâm đủ điều kiện để dạy Tiếng Anh, Kỹ năng sống cho học sinh;

- Tổ chức thêm các hoạt động ứng dụng (*vẽ tranh, múa hát, sưu tầm tranh ảnh, tìm hiểu lịch sử, văn hóa truyền thống của địa phương, ...*) qua mỗi bài, qua các chủ đề giúp học sinh củng cố kiến thức, phát triển năng khiếu, ... tìm hiểu tự nhiên xã hội, văn hóa, lịch sử truyền thống của địa phương;

- Dạy kỹ năng sống 4 tiết /tháng;

- 100% các lớp học 2 buổi /ngày theo quy định của chương trình GDPT 2018, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh Tiểu học.

** Tổ chức dạy học các môn học Ngoại ngữ*

- Đối với lớp 1, 2 tổ chức dạy học 2 tiết/tuần với giáo viên biên chế của nhà trường; Sử dụng bộ sách Global Success của tác giả Hoàng Văn Vân.

- Đối với lớp 3, 4, 5 học chương trình Tiếng Anh của BGD&ĐT theo quy định của chương trình GDPT 2018 (*4 tiết/tuần*); Sử dụng bộ sách Global Success của tác giả Hoàng Văn Vân.

- Thực hiện liên kết với Trung tâm ngoại ngữ đủ điều kiện để dạy Tiếng Anh yếu tố nước ngoài cho học sinh khối lớp 1, 2, 3, 4, 5, (*2 tiết/tháng*).

** Tổ chức dạy học môn Tin học*

- 100% học sinh lớp 3, 4, 5 học Tin học theo quy định 1 tiết/tuần đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018; chủ động phân công giáo viên có chứng chỉ về Tin học thực hiện kiêm nhiệm nhiệm vụ dạy môn Tin học lớp 3, 4, 5 trong khi chờ tìm nguồn để hợp đồng lao động giáo viên môn Tin học.

** Tổ chức dạy giáo dục kỹ năng công dân số*

- Đối với lớp 1, 2 thực hiện dạy 1 tiết/tháng vào tiết hoạt động bổ trợ; Sử dụng giáo viên có chứng chỉ tin học để dạy.

- Đối với lớp 3, 4, 5 thực hiện lồng ghép trong các tiết Tin học và các môn học khác.

** Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo CTGDPT 2018*

- Xây dựng kế hoạch lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh, đảm bảo yêu cầu cần đạt của các môn học.

- Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với lớp 4 trong Chương trình GDPT 2018. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn LS&ĐL lớp 4.

- Giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế,....

** Tổ chức các hình thức giáo dục STEM*

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Chỉ đạo thực hiện dạy các bài học STEM thay thế 1 số bài học tương ứng trong chương trình. Thực hiện dạy 3 -> 4 bài học/năm học và dạy lồng ghép vào các môn học; Nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học STEM bám sát yêu cầu cần đạt của các môn học/hoạt động giáo dục theo Sách hướng dẫn bài dạy STEM. Bài học STEM được lựa chọn phù hợp theo từng chủ đề của tháng cho từng khối lớp. Đảm bảo một cách khoa học, linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không gây quá tải đối với học sinh và giáo viên và được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của từng khối lớp.

- Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện giáo dục STEM; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018. Hướng dẫn GV sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <http://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, nguồn học liệu khác theo quy định tại Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014.

(phụ lục 1.1 kèm theo)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

- Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

- Các hoạt động giáo dục ngoài chính khóa bao gồm các hoạt động về khoa học, văn học, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng tránh các tai nạn thương tích, các tệ nạn xã hội, giáo dục kỹ năng sống, an ninh quốc phòng... được tổ chức để học sinh trải nghiệm thông qua các hoạt động vui chơi, tham quan, giao lưu văn hóa, giáo dục môi trường, hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

(phụ lục 1.2 kèm theo)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu người học *(phụ lục 1.3 kèm theo)*

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 – 2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 của giáo dục mầm

non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng:

- Ngày tựu trường: Lớp 1 ngày 25/8/2025; Lớp 2,3,4,5 ngày 29/8/2025.
- Ngày khai giảng: Thứ Sáu, ngày 05/9/2025.
- Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến trước ngày 9/01/2026 (*gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác*).
- Học kỳ II: Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 22/5/2026 (*gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác*).
- Kết thúc năm học: Trước 30/5/2026.
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2026
- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp học trước ngày 31/7/2026.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

Tại trường Tiểu học Đa Phúc, thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở khối 1, 2, 3, 4, 5 mỗi tuần có 9 buổi, có 32 tiết/tuần. Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS.

- Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

3.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, các hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*kèm theo phụ lục 1.4*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1.
(*kèm theo Kế hoạch môn học và các hoạt động giáo dục lớp 1*)

3.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, các hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*kèm theo phụ lục 1.4*)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2.
(*kèm theo Kế hoạch môn học và các hoạt động giáo dục lớp 2*)

3.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, các hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (*kèm theo phụ lục 1.4*)

- b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3
(kèm theo Kế hoạch môn học và các hoạt động giáo dục lớp 3)

3.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, các hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (kèm theo phụ lục 1.4)

- b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4
(kèm theo Kế hoạch môn học và các hoạt động giáo dục lớp 4)

3.4. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, các hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (kèm theo phụ lục 1.4)

- b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5
(kèm theo Kế hoạch môn học và các hoạt động giáo dục lớp 5)

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Nhà trường bố trí đủ phòng học, đảm bảo 1 lớp/1 phòng học; có phòng học Tin với 20 máy tính hiện đại. Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế chuẩn 2 chỗ ngồi, quạt mát, ánh sáng, biểu bảng, ti vi, máy tính, mạng internet... đảm bảo cho nhu cầu dạy học tối thiểu, đáp ứng theo dạy học CTGDPT 2018.

- Trang bị, bổ sung đầy đủ các thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục khó khăn về cơ sở vật chất để hoàn thành nhiệm vụ năm học 2025-2026.

- Giáo viên có trách nhiệm sử dụng, giữ gìn thiết bị giáo dục của nhà trường vào các hoạt động dạy và học; tích cực tự làm đồ dùng dạy học, thiết bị dạy học số theo yêu cầu về nội dung và phương pháp được quy định trong chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Huy động tài trợ từ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn, từ phụ huynh học sinh để tiếp tục bổ sung các trang thiết bị còn thiếu.

- Sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất của các phòng học, phòng chức năng để đảm bảo đủ diện tích, ánh sáng và mọi điều kiện phục vụ cho công tác dạy học và công tác bán trú.

- Tham mưu cải tạo, phá dỡ khu nhà 2 tầng đã xuống cấp để đảm bảo an toàn cho học sinh.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

a. Căn cứ lộ trình triển khai áp dụng đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, xác định đối tượng và số lượng giáo viên cần bồi dưỡng. Trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch sắp xếp, bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ hiện có. Tham mưu với cấp trên có kế hoạch tuyển dụng, bổ sung giáo viên tin học nhằm bảo đảm tốt cho công tác giảng dạy và giáo dục 2 buổi/ ngày.

b. Tiếp tục nâng cao trình độ đào tạo của giáo viên: Tạo điều kiện cho các giáo viên học Thạc sỹ GDTH, các giáo viên có trình độ Cao đẳng đi học để nâng chuẩn.

c. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên ngay từ hè năm 2024 về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo cấp học nói chung, công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học nói riêng, việc dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá; các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực,...; xây dựng kế hoạch môn học, kế hoạch dạy học theo Công văn 2345/BGD&ĐT. Sau đó xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ.

- Duy trì, củng cố, kiện toàn đội ngũ giáo viên cốt cán nhằm thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Chủ động dự kiến phân công giáo viên tham gia học tập bồi dưỡng.

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thông qua chuyên đề các cấp. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn trường, tổ/nhóm theo hướng đổi mới, sáng tạo. Nội dung sinh hoạt chuyên môn tập trung vào các nội dung sau:

- Nghiên cứu, nắm bắt quan điểm, nội dung đổi mới của chương trình GDPT 2018 để triển khai dạy học theo định hướng chương trình GDPT mới. Cập nhật các văn bản chỉ đạo mới nhất của Ngành, địa phương...

- SHCM tập trung nghiên cứu các vấn đề mới và khó trong Chương trình, tích hợp nội dung dạy học địa phương, giáo dục STEM, phương pháp đánh giá học sinh theo Thông tư 27.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện Chuyển đổi số trong đổi mới quản lý, chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao thực chất chất lượng giáo dục. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên về ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Yêu cầu giáo viên sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả. Khuyến khích giáo viên sáng tạo các đồ dùng tự làm, xây dựng thiết bị dạy học số và ứng dụng thường xuyên vào các giờ dạy.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua Dạy tốt - Học tốt, tạo không khí thi đua sôi nổi trong nhà trường. Bồi dưỡng giáo viên, nâng cao tay nghề qua tổ chức các hội thi, các kì giao lưu các cấp.

- Triển khai, khuyến khích giáo viên viết Sáng kiến kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học cho phù hợp với học sinh của từng lớp, trường. Thực hiện tốt quy trình tổ chức xét chọn sáng kiến, đưa sáng kiến vào áp dụng trong giảng dạy và giáo dục học sinh. Các sáng kiến đã được cấp trên công nhận và xếp loại, trường tổ chức chuyên đề trao đổi biện pháp cải tiến PPDH, ... để giáo viên toàn trường học tập và áp dụng vào công việc giảng dạy cũng như công tác chủ nhiệm. Qua đó giáo

viên càng thấy rõ tác dụng tích cực của việc viết SKKN, tích cực phổ biến kinh nghiệm của mình để mọi người học tập.

- Giáo viên tích cực giờ thăm lớp, tổ chức rút kinh nghiệm và học tập kinh nghiệm hay trong giảng dạy của đồng nghiệp. Đặc biệt đối với những giáo viên mới ra trường, giáo viên chuyển đổi tăng cường dự giờ, phân công tổ trưởng dự giờ và lên lớp trực tiếp rút kinh nghiệm.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, dự giờ theo kế hoạch/ đột xuất. BGH thăm lớp, đánh giá, rút kinh nghiệm trực tiếp với giáo viên. Khuyến khích đổi mới phương pháp dạy học và dạy học sáng tạo. Tổ chuyên môn tích cực bồi dưỡng giúp đỡ GV dự thi GV giỏi các cấp.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của BGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- *Sinh hoạt chuyên môn tổ, khối tập trung vào các nội dung:*
 - + Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, quy trình thực hiện dạy học các môn học trong chương trình phổ thông 2018 về bài mới, chủ đề mới, khó.
 - + Nghiên cứu bài học, phát hiện và xử lý vấn đề mới, khó trong dạy học, điều chỉnh ngữ liệu đối với từng bài học cụ thể.
 - + Đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng những điểm tích cực của các mô hình dạy học tiên tiến.
 - + Phát huy hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.
 - + Sử dụng đồ dùng dạy học trong giờ học hiệu quả
 - + Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đối với từng môn học, hoặc dạng bài, mảng kiến thức.
 - + Đổi mới đánh giá học sinh trong tiết dạy hay đối với từng môn học.
- *Sinh hoạt chuyên môn cấp trường tập trung các nội dung:*
 - + Sử dụng các phần mềm trong dạy học;
 - + Ứng dụng công cụ AI trong dạy học;
 - + Dạy học bài học Stem các khối lớp;
 - + Dạy học lồng ghép ANQP, GDĐP;
 - + Dạy học Kỹ năng công dân số;
 - + Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá;
 - + Giao lưu GVCN giỏi, giao lưu chữ viết đẹp.
- Tham gia sinh hoạt chuyên môn liên trường.
- Tổ chức các chuyên đề cấp trường 1 lần/tháng, 2 chuyên đề cấp quận/năm học.
- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn. Thực hiện sinh hoạt tổ chuyên môn 1-2 lần/ tháng.
- Thực hiện nghiêm túc dự giờ, tư vấn sau mỗi giờ dạy của giáo viên.

4. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đánh giá học sinh tiểu học

4.1. *Đổi mới phương pháp:*

- Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông 2018; Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh;

- Tổ chức nghiên cứu, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các mô hình, các phương pháp dạy học tích cực như: phương pháp dạy học dự án, lớp học đảo ngược, giáo dục STEM, dạy học tích hợp liên môn, dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh, dạy học phân hóa đối tượng, dạy học thông qua tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh....

4.2. *Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống:*

- Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; Hành trang công dân số; Quyền con người; Tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước. Tiếp tục thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương, nội dung giáo dục quốc phòng an ninh, kỹ năng sống... đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh.

- Phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện nhà trường; xây dựng tủ sách nhỏ, thân thiện ngay trong lớp học, thư viện lưu động, phát triển phong trào đọc sách của học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh một cách thiết thực, hiệu quả.....

4.3. *Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:*

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

- Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực

ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

- Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

5. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục:

5.1. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Tổ chức học 2 buổi trên ngày, 9 buổi/ tuần với 100% học sinh các lớp 1, 2, 3, 4, 5. Mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết học 35 phút.

- Xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo các yêu cầu: Học sinh được ôn luyện kiến thức, tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, giáo viên tuyệt đối không giao bài tập về nhà cho học sinh.

- Tùy theo nhu cầu của phụ huynh, tổ chức triển khai các hoạt động sau giờ chính khóa. Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động sau giờ chính khóa theo các văn bản chỉ đạo của Ngành, phân công giáo viên phụ trách, xây dựng nội dung các câu lạc bộ phù hợp, tạo điều kiện cho học sinh phát huy năng lực, phẩm chất toàn diện.

5.2. Tổ chức các hoạt động liên kết dựa trên nhu cầu của học sinh và phụ huynh:

- Môn Tiếng Anh tăng cường lớp 1, 2, 3, 4, 5: Liên kết với Trung tâm Ngoại ngữ E-connect. Tổ chức dạy học bổ trợ các kỹ năng nghe–nói–đọc–viết theo Chương trình Tiếng Anh của Bộ GD&ĐT do giáo viên người nước ngoài của Trung tâm giảng dạy.

- Môn Kỹ năng sống: Liên kết với Trung tâm Kỹ năng sống Smile. Dạy học theo Chương trình phát triển kỹ năng do Trung tâm liên kết biên soạn và đã được Sở GD&ĐT phê duyệt.

- Thời khóa biểu dạy học liên kết nằm ngoài thời khóa biểu chính khóa.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động liên kết theo các văn bản chỉ đạo của Ngành và địa phương. Kiểm soát thời khóa biểu, kiểm tra kế hoạch môn học do Trung tâm xây dựng, kiểm duyệt hồ sơ giáo viên của trung tâm liên kết. Thường xuyên dự giờ các tiết học để có biện pháp tư vấn, nâng cao chất lượng các giờ dạy.

5.3. Tổ chức dạy học Tin học, ngoại ngữ.

a. Dạy học môn Ngoại ngữ.

- Thực hiện liên kết với Trung tâm ngoại ngữ đủ điều kiện để dạy Tiếng Anh yếu tố nước ngoài cho học sinh khối lớp 1, 2, 3, 4, 5, (2 tiết/tháng).

- Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên Tiếng Anh được bồi dưỡng thường xuyên về phương pháp dạy học, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì bằng nhiều hình thức, chú trọng học qua mạng và tự học của giáo viên, tăng cường sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cụm trường. Tăng cường dự giờ, tư vấn chuyên môn cho giáo viên.

- Tổ chức các cuộc thi, giao lưu về Tiếng Anh trong nhà trường để thúc đẩy phong trào học tập, nhưng phù hợp với tâm lý lứa tuổi và tránh gây áp lực với học sinh.

b. Dạy học môn Tin học.

- 100% học sinh lớp 3, 4, 5 học Tin học theo quy định 1 tiết/tuần đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018; chủ động phân công giáo viên có chứng chỉ về Tin học thực hiện kiêm nhiệm nhiệm vụ dạy môn Tin học lớp 3, 4, 5 trong khi chờ tìm nguồn để hợp đồng lao động giáo viên môn Tin học.

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn cho GV văn hóa để có đủ năng lực dạy học môn Tin học.

5.4. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, phong trào Đội và thiếu nhi

a. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm, các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế của trường tổ chức các hoạt động phù hợp, đảm bảo an toàn cho học sinh khi tham gia. Sử dụng các tài liệu tham khảo đã được thẩm định và thực hiện theo tiết hoạt động ngoài giờ trên lớp được bố trí trong thời khóa biểu...

- Nội dung các hoạt động trải nghiệm, các hoạt động ngoài giờ lên lớp gắn với chủ đề của Tháng. Tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, lòng ghép nội dung giáo dục địa phương, giáo dục kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lí học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

- Các loại hình hoạt động trải nghiệm trong (sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp) và ngoài nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề. Hoạt động ngoài giờ lên lớp thường xuyên và hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ.

b. Công tác Đội và phong trào thiếu nhi, các cuộc thi, giao lưu đối với học

sinh

- Thường xuyên tuyên truyền và triển khai Luật trẻ em, các hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em. Đổi mới, nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước, xâm hại, bạo lực trẻ em; các hoạt động bảo vệ trẻ em tương tác lành mạnh, an toàn, sáng tạo trên không gian mạng.

5.5. Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và phụ đạo học sinh có nhận thức chậm

- Nhà trường giao cho giáo viên lập danh sách những học sinh có năng khiếu, cũng như những học sinh có nhận thức chậm cần phụ đạo.

- Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu/ phụ đạo học sinh có nhận thức chậm: Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu/ phụ đạo học sinh có nhận thức chậm, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên. Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng/ phụ đạo của tổ chuyên môn, giáo viên dạy. Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh.

- Tổ chuyên môn: Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng/ phụ đạo từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng. Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

- Giáo viên bồi dưỡng học sinh: Lập danh sách học sinh; thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công; giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh phải có giáo án, kiểm tra vào thứ 6 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh đạt kết quả cao nhất.

- Thời gian thực hiện: Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường.

5.6. Giáo dục học sinh hoà nhập

- Tổ chức thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXHBTC quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập....

- Vận dụng linh hoạt quy chế đánh giá, tạo điều kiện để các em được tham gia các hoạt động tập thể cùng các bạn.

- Phối kết hợp chặt chẽ giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội trong công tác giáo dục học sinh kém, học sinh cá biệt, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Quan tâm giúp đỡ học sinh khuyết tật, giúp các em hòa nhập, cử các đồng chí giáo viên nhiệt tình tâm huyết dạy HS khuyết tật. (Toàn trường có 03 em <02 em khuyết tật trí tuệ lớp 2A4, 3A4;01 HS lớp 3A2 bị bệnh máu trắng>)

- Đánh giá học sinh khuyết tật bằng hồ sơ riêng theo nguyên tắc động viên khuyến khích sự cố gắng nỗ lực của các em.

- Thực hiện chính sách miễn giảm hỗ trợ cho học sinh nghèo, học sinh có

hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật để các em có đủ điều kiện đến trường.

6. Duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học – xóa mù chữ:

- Tiếp tục thực hiện nghị định số 20/2014/NĐ-CP về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với các đoàn thể địa phương và các trường mầm non Đa Phúc để huy động HS vào lớp 1.

- Phối hợp với các trường mầm non và THCS Đa Phúc điều tra nắm vững dân sinh, trẻ trong độ tuổi phổ cập giáo dục Tiểu học.

- Theo dõi cập nhật đầy đủ phiếu điều tra, vào phần mềm phổ cập, hoàn thành hồ sơ phổ cập. Tổng hợp báo cáo các tiêu chuẩn phổ cập và phổ cập đúng độ tuổi chính xác.

- Thường xuyên quan tâm giáo dục HS đi học chuyên cần, không để học sinh bỏ học.

- Tham mưu với Ban đại diện cha mẹ HS tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp khai giảng năm học mới, Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán, thưởng cho HS đạt thành tích cao trong năm học....

- Xét miễn giảm, đề nghị cấp chi phí học tập, học bổng tạo điều kiện cho HS nghèo, HS khuyết tật học hoà nhập đạt trình độ phổ cập giáo dục.

- Phối kết hợp tốt giữa 3 môi trường giáo dục: Gia đình - nhà trường - xã hội.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các Trung tâm trong việc giảng dạy Tiếng Anh, kỹ năng sống.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Phó Hiệu trưởng:

- Bà Hoàng Thị Thanh Nga chịu trách nhiệm về hoạt động chuyên môn, kế hoạch môn học, kết quả giáo dục. Trực tiếp phụ trách chuyên môn, theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện kế hoạch, giải quyết những vướng mắc của tổ chuyên môn và giáo viên trực tiếp giảng dạy.

- Bà Trần Thị Kim Huệ chịu trách nhiệm về các hoạt động giáo dục trải nghiệm, hoạt động từ thiện, văn nghệ, thể thao, các CLB. Trực tiếp phụ trách chuyên môn tổ 1, tổ 2, tổ nghệ thuật, việc thực hiện kế hoạch môn học, hiệu quả giáo dục.

3. Tổ chuyên môn:

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng và giải trình kế hoạch dạy học các môn học theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và năm học.

- Thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ chủ động và linh hoạt.

- Đề xuất hiệu trưởng phân công giáo viên dạy và giáo viên chủ nhiệm lớp theo năm học.

- Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

4. Tổng phụ trách Đội:

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm:

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

6. Giáo viên phụ trách các môn học:

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng môn giảng dạy, câu lạc bộ phụ trách.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

7. Nhân viên:

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

8. Kế toán

Bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên để triển khai các hoạt động chuyên môn có hiệu quả và đúng quy định.

9. Công tác kiểm tra, giám sát

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ theo Công văn số 2000/SGDĐT-TTr ngày 15/9/2022 của Sở GD&ĐT.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nhà trường theo nhiều hình thức. Thực hiện tốt việc kiểm tra việc khắc phục tồn tại sau kiểm tra.

10. Chế độ báo cáo

- Thực hiện báo cáo trung thực, đúng quy định.
- Ứng dụng Công nghệ thông tin, đổi mới hình thức trong báo cáo.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Đa Phúc. Hiệu trưởng triển khai và tổ chức thực hiện tại đơn vị. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo Hiệu trưởng để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (để b/c);
- Các tổ CM, GV (t/h);
- Lưu: hồ sơ CM, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Kim Vân